|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐOÀN KẾT**  Họ và tên: .........................................  Lớp:............ | **NỘI DUNG ÔN TẬP HÈ MÔN TIẾNG VIỆT**  ***NĂM HỌC 2022 – 2023***  **TUẦN 3** |

**ÔN TẬP VỀ GIẢI TOÁN TỈ SỐ PHẦN TRĂM**

**I. Hệ thông hóa kiến thức trọng tâm**

**Dạng 1 . Muốn tìm tỉ số phần trăm của hai số a và b ta làm như sau:**

- Tìm thương hai số ( a : b), viết dưới dạng số thập phân.

- Nhân nhẩm số đó với 100 rồi viết kí hiệu phần trăm (%) vào bên phải kết quả tìm được.

**Dạng 2: Tìm giá trị phần trăm của một số.**

- Muốn tìm giá trị phần trăm của một số cho trước ta lấy số đó nhân với số chỉ số phần trăm rồi chia cho 100 (hoặc lấy số đó chia cho 100 rồi nhân với số chỉ số phần trăm).

Công thức: Muốn tìm a % của b ta lấy b × a : 100 hoặc b: 100 × a

**Dạng 3:Tìm một số khi biết giá trị phần trăm của số đó.**

- Muốn tìm một số biết giá trị tỉ số phần trăm của số đó ta lấy số đã cho chia cho số chỉ số phần trăm rồi nhân với 100.

Công thức: Tìm b biết một số phần trăm của b là a

Tức là: b = a : (số chỉ số phần trăm đã cho) × 100  
 Hoặc: b = a × 100 : (số chỉ số phần trăm đã cho)  
**II. Bài Tập**

**Bài 1.** Khoanh tròn vào đáp án đúng:

**a/** Theo kế hoạch trong dịp Tết trồng cây xã A phải trồng 1520 cây. Nhưng xã A đã trồng được 2052 cây. Hỏi xã A đã vượt mức bao nhiêu phần trăm kế hoạch?

A. 0,35% B. 3,5% C. 35%D. 135%

**b/** Viết số thập phân 0,857 thành tỉ số phần trăm là :

A. 8,57% B. 857% C. 85,7% D. 0,857%

**c/** Một xí nghiệp có 2000 công nhân, trong đó có 800 công nhân là nữ. Hỏi số công nhân nữ chiếm bao nhiêu phần trăm số công nhân trong xi nghiệp?

A. 80% B. 60% C. 4% D. 40%

**d/** Tỉ số phần trăm của 73,5 và 42 là :

A. 1,75% B. 17,5% C. 175% D. 17,05%

**e/** Đúng ghi Đ, Sai ghi S:

 

**Bài 2.** Một xí nghiệp có 80 công nhân được chia thành 2 tổ, trong đó tổ một chiếm 60% tổng số công nhân. Hỏi:

a. Tổ một có bao nhiêu công nhân?

b. Tỉ số phần trăm giữa **số** **công nhân tổ một** và **số công nhân tổ 2** là bao nhiêu?

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 3.** Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài 50m. Chiều rộng bằng 60% chiều dài.

a. Tính diện tích thửa ruộng đó

b. Trên mảnh đất đó người ta trồng hoa và trồng cây ăn quả. Phần đất trồng hoa chiếm 30% diện tích mảnh đất. Tính diện tích phần đất trồng cây ăn quả?

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 4.** Một cửa hàng bán chiếc điện thoại với giá 2 000 000 đồng. Do không bán được, cửa hàng hạ giá hai lần, mỗi lần 10% so với giá bán lần trước. Hỏi sau hai lần hạ giá, chiếc điện thoại được bán với giá bao nhiêu tiền?

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………....................................................................................

**Bài 5.** Một của hàng nhập một loại xe nôi với giá 900 000 đồng một chiếc. Sau khi bán một chiếc xe nôi, cửa hàng đó được lãi 20% giá mua. Hỏi của hàng đó bán một chiếc xe nôi với giá bao nhiêu tiến?

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………....................................................................................

**Bài 6.** Một trại nuôi ong vừa mới thu hoạch mật ong. Sau khi người ta bán đi 135 l mật ong thì lượng mật ong còn lại bằng 62,5% lượng mật vừa thu hoạch.

a) Hỏi trại đó còn lại bao nhiêu lít mật ong vừa mới thu hoạch?

b) Người ta đem lượng mật ong còn lại đổ hết vào các chai, mỗi chai chứa 0,75 l mật. Hỏi có tất cả bao nhiêu chai mật ong?

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………….....................................................................................